

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 24 /2019/NQ-HĐND

Ninh Thuận, ngày 16 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, khu phố; mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; mức bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của thôn, khu phố trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN KHÓA X KỲ HỌP THỨ 11

- Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*
- Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*
- Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*
- Căn cứ Nghị định số 38/2006/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ về bảo vệ dân phố;*
- Căn cứ Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã;*
- Căn cứ Nghị định số 03/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật dân quân tự vệ;*
- Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;*
- Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;*
- Xét Tờ trình số 169/TTr-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định về chức danh, số lượng, chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, khu phố trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, khu phố; mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; mức bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của thôn, khu phố trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Đối tượng áp dụng

- Những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, khu phố trên địa bàn tỉnh.

- Những người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, khu phố ngoài 03 chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, khu phố (theo quy định tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ).

- Các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã.

Điều 2. Quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, khu phố; mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; mức bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của thôn, khu phố trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; cụ thể:

1. Đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã

a) Chức danh

- Công tác Đảng (*bao gồm: Văn phòng Đảng ủy, Tuyên giáo - Dân vận, Tổ chức - Kiểm tra*).

- Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Phó Bí thư Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh.

- Phó Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ.

- Phó Chủ tịch Hội Nông dân.

- Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh.

- Phó Chỉ huy quân sự cấp xã.

- Phó Trưởng Công an (không bao gồm Công an chính quy).

- Công an viên thường trực tại xã (không bao gồm Công an chính quy).

- Nội chính - Tổng hợp.

- Văn hóa - Xã hội.

- Kinh tế - Kỹ thuật.

b) Số lượng

Được bố trí theo Quyết định phân loại đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn:

- Loại 1 bố trí tối đa 14 người.
- Loại 2 bố trí tối đa 12 người.
- Loại 3 bố trí tối đa 10 người.

c) Mức phụ cấp hàng tháng (bao gồm cả hỗ trợ bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế)

Những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được hưởng mức phụ cấp hàng tháng không thấp hơn 1,14 lần mức lương cơ sở và đảm bảo tổng mức phụ cấp hàng tháng và kiêm nhiệm (nếu có) đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã không vượt quá quỹ phụ cấp được khoán hàng tháng theo quy định tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ.

2. Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, khu phố

a) Chức danh

- Bí thư chi bộ thôn, khu phố.
- Trưởng thôn, khu phố.
- Trưởng Ban công tác mặt trận thôn, khu phố.

b) Số lượng

Mỗi thôn, khu phố bố trí tối đa không quá 03 người.

c) Mức phụ cấp hàng tháng

Những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, khu phố được hưởng mức phụ cấp hàng tháng không thấp hơn 1,00 lần mức lương cơ sở. Riêng đối với thôn có từ 350 hộ gia đình trở lên, thôn thuộc xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền, những người hoạt động không chuyên trách ở thôn được hưởng mức phụ cấp hàng tháng không thấp hơn 1,66 lần mức lương cơ sở. Đồng thời, đảm bảo tổng mức phụ cấp hàng tháng và kiêm nhiệm đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, khu phố không vượt quá quỹ phụ cấp được khoán hàng tháng theo quy định tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ.

3. Mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh

- Cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã kiêm nhiệm chức danh của những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; những người hoạt động không chuyên trách cấp xã kiêm nhiệm chức danh của những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, khu phố; những người hoạt động không chuyên trách cấp xã kiêm nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đặc thù ở cấp xã; người hoạt động không chuyên trách ở thôn, khu phố kiêm nhiệm chức danh không chuyên trách ở thôn, khu phố mà giảm được 01 người trong số lượng tối đa theo quy định, kể từ ngày được cấp có thẩm quyền quyết định việc kiêm nhiệm thì hàng tháng được hưởng

phụ cấp kiêm nhiệm bằng 50% mức phụ cấp kiêm nhiệm hoặc 50% mức thù lao của chức danh Chủ tịch Hội đặ thù ở cấp xã.

- Một người kiêm nhiệm nhiều chức danh cũng chỉ được hưởng một mức phụ cấp kiêm nhiệm. Trường hợp các chức danh kiêm nhiệm có chênh lệch về mức phụ cấp thì chỉ được hưởng một mức phụ cấp kiêm nhiệm cao nhất.

- Mức phụ cấp kiêm nhiệm không dùng để tính đóng, hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

4. Mức khoán kinh phí hoạt động đối với các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã

Mức khoán kinh phí hoạt động đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh cấp xã: 300.000 đồng/tổ chức/tháng.

5. Mức bồi dưỡng đối với những người trực tiếp tham gia vào công việc của thôn, khu phố - ngoài 03 chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, khu phố theo quy định tại điểm a, khoản 2 Điều này: 50.000 đồng/người/buổi.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Nguồn kinh phí thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, khu phố; khoán kinh phí hoạt động đối với các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã theo Nghị quyết này do ngân sách địa phương đảm bảo theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

2. Nguồn kinh phí thực hiện mức bồi dưỡng đối với những người trực tiếp tham gia công việc của thôn, khu phố theo Nghị quyết này được trích từ đoàn phí, hội phí khoán cho các đoàn thể, các nguồn quỹ hợp pháp khác và do Ủy ban nhân dân cấp xã cân đối thực hiện theo đúng quy định hiện hành và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp

Trích ngân sách của tỉnh để chi phần chênh lệch khi thực hiện chế độ của cán bộ, công chức cấp xã; người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, khu phố so với thực hiện quy định tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP từ khi Nghị định 34/2019/NĐ-CP có hiệu lực thi hành cho đến khi Nghị quyết này có hiệu lực thi hành để cụ thể hóa triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận khóa X Kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 17 tháng 12 năm 2019; thay thế Nghị quyết số 30/2014/NQ-HĐND ngày 25/12/2014 của Hội

đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp, mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh đối với những người hoạt động không chuyên trách ở các xã, phường, thị trấn và thôn - khu phố trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận./.

Nơi nhận: *ke*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu – UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm CNTT và TT;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Thanh